

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 261 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Sự báp-tem người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Con.

Phần 3 - Tâm quan trọng của Nước thiên đàng đối với sự sống người tin Chúa.

Ma-thi-ơ 5:1-10: Đức Chúa Jêsus xem thấy đoàn dân đông, bèn lên núi kia; khi Ngài đã ngồi, thì các môn đồ đến gần. Ngài bèn mở miệng mà truyền dạy rằng: Phước cho những kẻ có lòng khó khăn, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy! Phước cho những kẻ than khóc, vì sẽ được yên ủi! Phước cho những kẻ nhu mì, vì sẽ hưởng được đất! Phước cho những kẻ đói khát sự công bình, vì sẽ được no đủ! Phước cho những kẻ hay thương xót, vì sẽ được thương xót! Phước cho những kẻ có lòng trong sạch, vì sẽ thấy Đức Chúa Trời! Phước cho những kẻ làm cho người hòa thuận, vì sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời! Phước cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy!

Bản King James version chép: ¹And seeing^{G1492} the multitudes^{G3793}, he went^{G305} up into^{G1519} a mountain^{G3735}: and when he was set^{G2523}, his disciples^{G3101} came^{G4334} unto him: ²And he opened^{G455} his mouth^{G4750}, and taught^{G1321} them, saying^{G3004}, ³Blessed^{G3107} are the poor^{G4434} in spirit^{G4151}: for theirs^{G846} is the kingdom^{G932} of heaven^{G3772}. ⁴Blessed^{G3107} are they that mourn^{G3996}: for they shall be comforted^{G3870}. ⁵Blessed^{G3107} are the meek^{G4239}: for they shall inherit^{G2816} the earth^{G1093}. ⁶Blessed^{G3107} are they which^{G3588} do hunger^{G3983} and thirst^{G1372} after righteousness^{G1343}: for they shall be filled^{G5526}. ⁷Blessed^{G3107} are the merciful^{G1655}: for they shall obtain^{G1653} mercy^{G1653}. ⁸Blessed^{G3107} are the pure^{G2513} in heart^{G2588}: for they shall see^{G3700} God^{G2316}. ⁹Blessed^{G3107} are the peacemakers^{G1518}: for they shall be called^{G2564} the children^{G5207} of God^{G2316}. ¹⁰Blessed^{G3107} are they which are persecuted^{G1377} for righteousness^{G1343} sake^{G1752}: for theirs^{G846} is the kingdom^{G932} of heaven^{G3772}.

Chữ phước - Blessed^{G3107} được chép trong các câu 3,4,5,6,7,8,9 & 10 trên, đó là chữ μακάριος - makarios, số 3107 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự phước hạnh, sự hạnh phúc mà người ta phải ganh tỵ; sự vui vẻ được tạo nên bởi kinh nghiệm được ơn của Đức Chúa Trời, đặc biệt trong điều kiện được tỏ ra bởi ân điển không thể so sánh được của Đức Chúa Trời dành cho người được nhận lãnh.*

Chữ lòng khó khăn - the poor^{G4434} in spirit^{G4151} chép trong câu 3 trên, trong tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *một tâm thần ở trong hoàn cảnh đau buồn, nghèo khó, túng quẫn, bị đè nén;*

Nguyên văn câu 3 trên trong tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *Thật là phước hạnh cho những người mà tâm thần họ nhận biết mình đang nghèo túng, đang bị áp bức, đang bị đè nén, vì họ đã thấy được ân điển của Đức Chúa Trời được tỏ ra cho họ biết rằng, Nước Thiên đàng là thuộc về họ.*

Chữ nước - the kingdom^{G932} chép trong các câu trên, đó là chữ βασιλεία - basileia, số 932 ra từ chữ βασιλεύς - basileus, số 935 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Nền tảng của quyền phép, hoàng gia của Vua tối cao, chủ quyền tối cao, sự cai trị, quyền trị vì;*

Khi chúng ta được biết ý nghĩa của chữ nước (Nước Thiên đàng, hay là Nước Đức Chúa Trời) là quyền phép của Đức Chúa Trời ở bên trong Lời của Ngài, thì chúng ta sẽ ngạc nhiên, vì Đức Chúa Trời đã sẵn lòng ban cho quyền phép đó cho những người mà tâm thần của họ *đang ở trong hoàn cảnh đau buồn, nghèo khó, túng quẫn, bị đè nén;*

Qua Lời của Đức Chúa Trời mà chúng ta được biết rằng, kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn và bởi tội lỗi đó mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen và loài người phải làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào loài người trở về đất, là nơi mà loài người đã từ đó mà ra.

Lời Chúa cũng tỏ cho chúng ta biết rằng, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và bởi đó mà tâm thần của loài người hết thấy đều *ở trong hoàn cảnh đau buồn, nghèo khó, túng quẫn, bị đè nén!* Nhưng không phải hết thấy loài người đều nhận biết tình trạng thật của sự sống mình, vì Kinh-Thánh có chép rằng: *“Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống các con loài người, đặng xem thử có ai khôn ngoan, tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng. Chúng nó thay thay đều bội nghịch, cùng nhau trở nên ô uế; chẳng có ai làm điều lành, dầu một người cũng không.”* (Thi-Thiên 14:2-3)

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã từng quyết định huỷ diệt loài người hung ác trên đất này, nhưng Ngài để lại một gia đình gồm tám người, đó là gia đình của Nô-ê, đó là vì loài người đã không nhận biết thân phận thật

của mình là con trai của Đức Chúa Trời, thay vì hướng lòng trở lại với Đức Chúa Trời và thờ phượng Ngài, thì loài người đã chiều theo cái lòng, tức là tâm trí mình, làm tội mọi cho những sự ham muốn của xác thịt mình, mà trở nên hung hăng và độc ác.

Sáng thế ký 6:11-22: Thế gian bấy giờ đều bại hoại trước mặt Đức Chúa Trời và đầy dẫy sự hung ác. Nay, Đức Chúa Trời nhìn xem thế gian, thấy điều bại hoại, vì hết thấy xác thịt làm cho đường mình trên đất phải bại hoại. Đức Chúa Trời bèn phán cùng Nô-ê rằng: Kỳ cuối cùng của mọi xác thịt đã đưa đến trước mặt ta; vì cơ loài người mà đất phải đầy dẫy điều hung hăng; vậy, ta sẽ diệt trừ họ cùng đất. Người hãy đóng một chiếc tàu bằng cây gô-phe, đóng có từng phòng, rồi trét chai bê trong cùng bê ngoài. Vậy, hãy làm theo thế này: Bê dài tàu ba trăm thước, bê ngang năm mươi thước, bê cao ba mươi thước. Trên tàu người sẽ làm một cửa sổ, bê cao một thước, và chừa một cửa bên hông; người sẽ làm một tầng dưới, một tầng giữa và một tầng trên. Còn ta đây, ta sẽ dẫn nước lụt khắp trên mặt đất, đặng diệt tuyệt các xác thịt có sanh khí ở dưới trời; hết thấy vật chi ở trên mặt đất đều sẽ chết hết. Nhưng ta sẽ lập giao ước cùng người, rồi người và vợ, các con và các dâu của người, đều hãy vào tàu. Về các loài sanh vật, người hãy dẫn xuống tàu mỗi loài một cặp, có đực có cái, có trống có mái, hầu cho ở cùng người đặng giữ tròn sự sống; chim tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, côn trùng tùy theo loại, mỗi thứ hai con, sẽ đến cùng người, để người giữ tròn sự sống cho. Lại, người hãy lấy các thứ đồ ăn đem theo, đặng để dành làm lương thực cho người và các loài đó. Nô-ê làm các điều này y như lời Đức Chúa Trời đã phán dặn.

Sau cơn nước lụt, nghĩa là sau khi trái đất đã trải qua cơn nước lụt và con tàu của Nô-ê cũng như gia đình của Nô-ê cùng các loài thú đã vào trong con tàu đó được bảo toàn và khi Nô-ê dâng của lễ thiêu cảm tạ Đức Chúa Trời, thì từ trong lòng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, Ngài đã có một quyết định mới.

“Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như ta đã làm. Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.” (Sáng thế ký 8:21-22)

Bản King James version chép: ²¹And the LORD^{H3068} smelled^{H7306} a sweet^{H5207} savour^{H7381}; and the LORD^{H3068} said^{H559} in his heart^{H3820}, I will not again^{H3254} curse^{H7043} the ground^{H1127} any^{H5750} more^{H5750} for man's^{H120} sake^{H5668}; for the imagination^{H3336} of man's^{H120} heart^{H3820} is evil^{H7451} from his youth^{H5271}; neither^{H3808} will I again^{H3254} smite^{H5221} any^{H5750} more^{H5750} every^{H3605} thing living^{H2416}, as I have done^{H6213}. ²²While^{H5750} the earth^{H776} remaineth^{H3117}, seedtime^{H2233} and harvest^{H7105}, and cold^{H7120} and heat^{H2527}, and summer^{H7019} and winter^{H2779}, and day^{H3117} and night^{H3915} shall not cease^{H7673}

Chữ **tâm tánh** chép trong câu 21 trên gồm hai chữ, đó là chữ - **the imagination**^{H3336} nghĩa là *trí tưởng* mà bản tiếng Việt dịch là **tánh**, và chữ **heart**^{H3820} - **tâm**.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **tánh - the imagination**^{H3336}, đó là chữ יָצַר - yetser, số 3336 ra từ chữ יָצַר - yatsar, số 3335 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hình thức, mục đích, ý định, sức tưởng tượng, khả năng hư cấu, khả năng sáng tạo, mưu chước, hệ tư tưởng, tâm trí, trí tuệ*;

Chữ **xấu xa - evil**^{H7451} chép trong câu 21 trên, đó là chữ רָע - ra' số 7451 ra từ chữ רָעָא - ra'a, số 7489 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tội tệ nhất, xấu xa, độc ác, không thể chấp nhận được, có ác tâm, làm cho tức giận, làm cho bất mãn, làm cho đau khổ, làm cho tổn hại, làm cho hư hỏng, sự xúc phạm sự bất công, sự sai lầm, sự trái ngược, sự ghê tởm, gây tan vỡ, gây bất hòa, mối nguy hại, kẻ bất lương*;

Chữ **tuổi trẻ - youth**^{H5271} chép trong câu 21 trên, đó là chữ נַעֲרָא - na'uwr, số 5271 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *từ lúc còn thơ, từ khi mới sanh ra*;

Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn loài người phải nhận biết tính chất nghiêm trọng của việc tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời liên quan đến sự sống của loài người như thế nào qua mạng lệnh mà Ngài đã phán với A-đam từ lúc ban đầu.

Sáng thế ký 2:16-17: Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.

Bản King James version chép: ¹⁶And the LORD^{H3068} God^{H430} commanded^{H6680} the man^{H120}, saying^{H559}, Of every^{H3605} tree^{H6086} of the garden^{H1588} thou mayest freely eat^{H398}: ¹⁷But of the tree^{H6086} of the knowledge^{H1847} of good^{H2896} and evil^{H7451}, thou shalt not eat^{H398} of it: for in the day^{H3117} that thou eatest^{H398} thereof thou shalt surely die^{H4191}.

Chữ chết - die^{H4191} chép trong câu 17 trên, đó là chữ מוּת - muwth, số 4191 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chết, bị giết chết, bị hành hình, bị tử hình, bị tàn lụi, tiêu tan hy vọng, bị quên mất, héo rụi, làm cho thất bại, làm cho hỏng, bị bác bỏ, bị trừ diệt, bị lỗi thời, mất giá trị, chịu mọi thiệt thòi;*

Chúng ta có thể thấy rõ quyền lực của tội lỗi sẽ nhanh chóng cướp đi sự vinh hiển của loài người như thế nào, như Lời Chúa đã chép về A-đam và Ê-va, khi họ ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác.

Sáng thế ký 3:6-9: Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân. Lỗi chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu?

Ngay khi hai người vừa ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì mắt của họ liền mở ra và họ đều biết mình lỏa lồ. Chữ lỏa lồ - naked^{H5903} chép trong câu 7 trên, đó là chữ עָרֹם - eyrom, số 5903 ra từ chữ עָרַם - aram, số 6191 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trần truồng, xảo quyết, xảo trá, quỷ quyết, lấm mánh khoe, đau đớn, nhúc nhối, sắc sảo;*

Khả năng phân biệt điều thiện và điều ác từ trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Giê-hô-va đã cấm loài người ăn đó, đã tỏ cho hai người biết họ đã lỏa lồ, điều đó có nghĩa là, loài người đã mất sự vinh hiển mà Đức Giê-hô-va đã mặc cho họ từ lúc ban đầu. Khi loài người chọn điều nghịch lại mạng lệnh của Đức Chúa Trời thì ngay khi người ta vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời, thì sự sáng thật (là sự vinh hiển của Đức Chúa Trời) trong người ấy liền mất đi, đồng nghĩa với việc sự chết đã vào trong người ấy.

Rô-ma 5:12-14: Cho nên, như bởi một người mà tội lỗi vào trong thế gian, lại bởi tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người như vậy, vì mọi người đều phạm tội. Vì, trước khi chưa có luật pháp, tội lỗi đã có trong thế gian, song chưa có luật pháp, thì cũng không kể là tội lỗi. Nhưng từ A-đam cho đến Môi-se, sự chết đã cai trị cả đến những kẻ chẳng phạm tội giống như tội của A-đam, là người làm hình bóng của Đấng phải đến.

Ngay khi loài người phạm tội, thì tại đó liền có sự phán xét của Đức Chúa Trời, vì Ngài là Đấng Toàn Tri, Toàn Tại và Toàn Năng, nên Đức Chúa Trời biết rõ tất cả mọi sự xảy đến trên các tạo vật của Ngài.

Sáng thế ký 3:16-24: Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trợn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi. A-đam gọi vợ là Ê-va, vì là mẹ của cả loài người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy da thú kết thành áo dài cho vợ chồng A-đam, và mặc lấy cho. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Nay, về sự phân biệt điều thiện và điều ác, loài người đã thành một bậc như chúng ta; vậy bây giờ, ta hãy coi chừng, e loài người giơ tay lên cũng hái trái cây sự sống mà ăn và được sống đời đời chẳng. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn đuổi loài người ra khỏi vườn Ê-đen đặng cày cấy đất, là nơi có người ra. Vậy, Ngài đuổi loài người ra khỏi vườn, rồi đặt tại phía đông vườn Ê-đen các thần chê-ru-bin với gươm lưỡi chói lòa, để giữ con đường đi đến cây sự sống.

Tội lỗi của A-đam đã khiến cho sự rửa sả đến trên trái đất này, nghĩa là trên tất cả các tạo vật được Đức Giê-hô-va tạo nên bởi bụi đất và sự rửa sả đó sẽ trực tiếp ảnh hưởng tới sự sống của muôn vật sống trên đất này, trong đó có loài người, nghĩa là có A-đam, Ê-va và dòng dõi sẽ ra từ họ. Sự chết đã qua tội lỗi của A-đam và Ê-va mà vào trong loài người hết thảy và quyền lực của tội lỗi cũng vì thế mà xâm nhập thân thể xác thịt của loài người và cai trị muôn vật sống trên trái đất này, như Kinh-Thánh đã chép:

Rô-ma 8:19-21: Thật thế, muôn vật ước ao nóng nảy mà trông đợi con cái Đức Chúa Trời được tỏ ra.

Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cố đáng bắt phục. Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tội sự hư nát, đặng dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời.

Bản dịch tiếng Việt đã dịch sai ý nghĩa của câu 20 trên.

Bản King James version chép: **For the creature was made subject to vanity, not willingly, but by reason of him who hath subjected the same in hope**, có nghĩa là: *Vì muôn vật đã trở nên bị lệ thuộc sự hư không, chẳng phải bởi tự ý mình, nhưng bởi vì lý do của người (A-đam) đã liên quan đến sự trông cậy này.*

Chính A-đam là người đã phạm tội và bởi tội lỗi của A-đam mà muôn vật trên đất này bị bán cho tội lỗi. Việc dịch và in chữ **Đáng** trong câu 20 trên là vô lý và là lỗi của người dịch!

Khi Đức Giê-hô-Va phán xét tội lỗi của A-đam và Ê-va, thì Ngài cũng phán xét con rắn: **“Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người.”** (Sáng thế ký 3:14-15)

Sa-tan (**con rắn xưa** - Khải huyền 12:9) đã chịu sự phán xét của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời và hẳn biết trong loài người ai là người có thể giày đạp đầu nó, đó là những người kính sợ Đức Chúa Trời và tôn trọng các mạng lệnh của Ngài, vậy nên hẳn sẽ ngày đêm rình mò xem trong loài người ai là người có lòng kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Luật pháp của Ngài và hẳn sẽ tìm đủ mọi cách để tiêu diệt những người đó (Khải huyền 12:4).

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người với mục đích là tìm cho Ngài một dòng dõi thánh và Đức Giê-hô-Va luôn tìm trong loài người, xem ai là người tìm kiếm Ngài và Đức Giê-hô-Va đã sắm sẵn Nước Thiên đàng cho những người nào có lòng tìm kiếm Ngài và Ngài sẽ ban cho người đó Nước Thiên đàng, nghĩa là Đức Giê-hô-Va sẽ ban cho tâm linh của người đó được nhận biết Ngài và nhận biết các Lời của Ngài, hầu cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va trong người đó sẽ được thắp sáng và tâm linh của người đó sẽ nhờ sự sáng thật của Đức Giê-hô-Va ở trong người mà được dắt dẫn theo Luật pháp của Đức Chúa Trời. Nhưng Đức Giê-hô-Va đã không tìm thấy một người nào tìm kiếm Ngài, như Ngài đã mong muốn, nên chính Đức Giê-hô-Va đã quyết định tự mình tìm trong loài người xem ai là người có đức tin nơi Ngài.

Sáng thế ký 12:1-8: Vả, Đức Giê-hô-va có phán cùng Áp-ram rằng: Người hãy ra khỏi quê hương, vòng bà con và nhà cha người, mà đi đến xứ ta sẽ chỉ cho. Ta sẽ làm cho người nên một dân lớn; ta sẽ ban phước cho người, cùng làm nổi danh người, và người sẽ thành một nguồn phước. Ta sẽ ban phước cho người nào chúc phước người, rửa sả kẻ nào rửa sả người; và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ người mà được phước. Rồi Áp-ram đi, theo như lời Đức Giê-hô-va đã phán dạy; Lót đồng đi với người. Khi Áp-ram ra khỏi Cha-ran, tuổi người được bảy mươi lăm. Áp-ram dẫn Sa-rai, vợ mình, Lót, cháu mình, cả gia tài đã thấu góp, và các đầy tớ đã được tại Cha-ran, từ đó ra, để đi đến xứ Ca-na-an; rồi, chúng đều đến xứ Ca-na-an. Áp-ram trải qua xứ này, đến cây vả bộp của Mô-rê, tại Si-chem. Vả, lúc đó, dân Ca-na-an ở tại xứ. Đức Giê-hô-va hiện ra cùng Áp-ram mà phán rằng: Ta sẽ ban cho dòng dõi người đất này! Rồi tại đó Áp-ram lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, là Đáng đã hiện đến cùng người. Từ đó, người đi qua núi ở về phía đông Bê-tên, rồi đóng trại; phía tây có Bê-tên, phía đông có A-hi. Đoạn, người lập tại đó một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va và cầu khẩn danh Ngài.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã từng bước dắt dẫn Áp-ram ra khỏi quê hương mình và giúp cho Áp-ram nhận biết quyền tể trị của Ngài trên muôn vật, từ vua, loài người, cho đến hoàn cảnh, để Áp-ram gây dựng đức tin nơi Lời của Đức Chúa Trời và nhận biết quyền năng của lời nói sẽ kế tự sự sống mình như thế nào.

Sáng thế ký 15:1-6: Sau các việc đó, trong sự hiện thấy có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Hỡi Áp-ram! người chớ sợ chi; ta đây là một cái thuẫn đỡ cho người; phần thưởng của người sẽ rất lớn. Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, Chúa sẽ cho tôi chi? Tôi sẽ chết không con, kẻ nối nghiệp nhà tôi là Ê-li-ê-se, người Đa-mách. Áp-ram lại nói rằng: Này, Chúa làm cho tôi tuyệt tự; một kẻ tôi tớ sanh để tại nhà tôi sẽ làm người kế nghiệp tôi. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Áp-ram rằng: Kẻ đó chẳng phải là kẻ kế nghiệp người đâu, nhưng ai ở trong gan ruột người ra, sẽ là người kế nghiệp người. Đoạn, Ngài dẫn người ra ngoài và phán rằng: Người hãy ngó lên trời, và nếu người đếm được các ngôi sao thì hãy đếm

đi. Ngài lại phán rằng: Dòng dõi người cũng sẽ như vậy. Áp-ram tin Đức Giê-hô-va, thì Ngài kể sự đó là công bình cho người.

Bản King James version chép câu 4 trên như sau: ⁴And, behold^{H2009}, the word^{H1697} of the LORD^{H3068} came unto him, saying^{H559}, This^{H2088} shall not be thine heir^{H3423}; but he that shall come^{H3318} forth^{H3318} out of thine own bowels^{H4578} shall be thine heir^{H3423}.

Có nghĩa là: *Và này, Lời của Đức Giê-Hô-Va phán với người, rằng: Kẻ đó không phải là người kế tự người đâu, nhưng kẻ nào sẽ ra khỏi lòng của người sẽ là kẻ kế tự người.*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **ruột gan - bowels**^{H4578} chép trong câu 4 trên, đó là chữ מֵעֵי - me'ah, số 4578 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *các cơ phận bên trong bụng của người ta, bụng, ruột, bộ máy tiêu hoá, nơi của sự cảm xúc, cảm giác, sự xúc động, hoặc nỗi buồn hay là niềm vui, hoặc tình yêu;*

Tại thời điểm đó, Đức Giê-Hô-Va chỉ tỏ cho Áp-ram biết rằng, ai ở trong ruột gan người ra, sẽ là người kế nghiệp người, còn đối với Áp-ram, người chỉ hiểu rằng, ai ở trong ruột gan mình mà ra đó là sự sanh sản theo cách tự nhiên của loài người, chứ người không biết ý nghĩa mầu nhiệm được giấu trong Lời của Đức Giê-Hô-Va đã phán đó là chỉ về lời nói của loài người, sẽ tác động trực tiếp tới sự kế tự sự sống mình.

Áp-ram trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ אַבְרָם - Abram, số 087 có nghĩa là: *cha cao quý.*

Sa-rai, vợ của Áp-ram, trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ שָׂרַי - Saray, số 8297 ra từ chữ שָׂר - sar, số 8269 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bà hoàng, nữ vương, kẻ cai trị, người lãnh đạo, người quản lý;*

Áp-ram đã nóng nảy trong khi chờ lời hứa của Đức Giê-Hô-Va được ứng nghiệm, nên người đã nghe theo lời của vợ mình, là Sa-rai, mà nằm với con đòi A-ga, người Ê-díp-tô để qua người mà Sa-rai có con.

Sáng thế ký 16:1-12: **Vả, Sa-rai, vợ của Áp-ram, vẫn không sanh con; nàng có một con đòi Ê-díp-tô, tên là A-ga. Sa-rai nói cùng Áp-ram rằng: Này, Đức Giê-hô-va đã làm cho tôi son sẻ, vậy xin ông hãy lại ăn ở cùng con đòi tôi, có lẽ tôi sẽ nhờ nó mà có con chẳng. Áp-ram bèn nghe theo lời của Sa-rai. Sau khi Áp-ram đã trú ngụ mười năm tại xứ Ca-na-an, Sa-rai, vợ người, bắt A-ga, là con đòi Ê-díp-tô mình, đưa cho chồng làm hầu. Người lại cùng con đòi, thì nàng thọ thai. Khi con đòi thấy mình thọ thai, thì khinh bỉ bà chủ mình. Sa-rai nói cùng Áp-ram rằng: Điều sỉ nhục mà tôi bị đây đổ lại trên ông. Tôi đã phú con đòi tôi vào lòng ông, mà từ khi nó thấy mình thọ thai, thì lại khinh tôi. Cầu Đức Giê-hô-va xét đoán giữa tôi với ông. Áp-ram đáp cùng Sa-rai rằng: Này, con đòi đó ở trong tay người, phân xử thể nào, mặc ý người cho vừa dạ. Đoạn Sa-rai hành hạ A-ga, thì nàng trốn đi khỏi mặt người. Nhưng thiên sứ của Đức Giê-hô-va thấy nàng ở trong đồng vắng gần bên suối nước, nơi mé đường đi về Su-rơ, thì hỏi rằng: Hỡi A-ga, đòi của Sa-rai, người ở đâu đến, và sẽ đi đâu? Nàng thưa rằng: Tôi lánh xa mặt Sa-rai, chủ tôi. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va dạy nàng rằng: Người hãy trở về chủ người, và chịu lụy dưới tay người. Thiên sứ của Đức Giê-hô-va lại phán rằng: Ta sẽ thêm dòng dõi người nhiều, đông đảo đến nỗi người ta đếm không đặng nữa. Lại phán rằng: Này, người đang có thai, sẽ sanh một trai, đặt tên là Ích-ma-ên; vì Đức Giê-hô-va có nghe sự sầu khổ của người. Đứa trẻ đó sẽ như một con lừa rừng; tay nó sẽ địch cùng mọi người, và tay mọi người địch lại nó. Nó sẽ ở về phía đông đối mặt cùng hết thảy anh em mình.**

Tên của **Ích-ma-ên** trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ יִשְׁמָעֵאל - Yishmael, số 3458 có nghĩa là: *lắng nghe, nghe theo, vâng lời.*

Sáng thế ký 17:1-16: **Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt ta làm một người trọn vẹn. Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều quá bội. Áp-ram bèn sấp mình xuống đất; Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Này, phần ta đây, ta đã lập giao ước cùng người; vậy người sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc. Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc. Ta sẽ làm cho người sanh sản rất nhiều, làm cho người thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi người mà ra. Ta sẽ lập giao ước cùng người, và cùng hậu tự người trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho ta làm Đức Chúa Trời của người và của dòng dõi người. Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người xứ mà người đang kêu nộ, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Vậy, ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ. Đoạn, Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Phần người cùng dòng dõi người, từ đời nọ sang đời kia, sẽ giữ sự giao ước của ta. Mỗi người nam trong vòng các người phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các người phải giữ, tức giao ước lập giữa ta và các người, cùng**

dòng dõi sau người. Các người phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa ta cùng các người. Trải qua các đời, mỗi người nam trong vòng các người, hoặc sanh đẻ tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống người, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà người, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các người vậy. Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội lời giao ước ta. Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: còn Sa-rai, vợ người, chớ gọi là Sa-rai nữa; nhưng Sa-ra là tên người đó. Ta sẽ ban phước cho nàng, lại do nơi nàng ta sẽ cho người một con trai, Ta sẽ ban phước cho nàng, nàng sẽ làm mẹ các dân tộc; những vua của các dân tộc sẽ do nơi nàng mà ra.

Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, Đức Giê-Hô-Va hiện đến cùng người và Ngài phán với người một điều kiện mà người phải làm theo và điều này rất quan trọng đối với tất cả mọi người tin Chúa, đó là: **Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt ta làm một người trọn vẹn. Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều quá bội.**

Đức Giê-Hô-Va hứa sẽ khiến cho dòng dõi của Áp-ram được thêm nhiều quá bội, vì thế cho nên, nếu Áp-ram không trọn vẹn thì dòng dõi của người cũng sẽ là một dòng dõi không trọn vẹn và sự không trọn vẹn của dòng dõi đó sẽ ảnh hưởng khôn lường đối với thế gian này, vì Danh Đức Giê-Hô-Va ở cùng với Áp-ram.

Chữ **trọn vẹn** - perfect^{H8549} được chép trong câu 1 trên, đó là chữ אָמֵן - tamiym, số 8549 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đầy đủ, trọn vẹn, nguyên vẹn, toàn bộ, không suy xuyễn, lành mạnh, thánh sạch, vô tội, liêm chính, trung thực, chân thành, không vết nhơ*;

Ý nghĩa của sự trọn vẹn đây, là nói về thái độ, tấm lòng, đức tin của Áp-ram đối với Đức Giê-Hô-Va.

Đức Giê-Hô-Va đã mạng lệnh cho Áp-ram phải làm phép cắt bì cho hết thầy mọi người nam trong nhà của Áp-ram và sự cắt bì đó là bóng về sự cắt bì lòng của những người tin Chúa, vì nếu người tin Chúa mà không cắt bì lòng, thì họ sẽ không thể trở thành con cái của Đức Chúa Trời, mà sự Đức Giê-Hô-Va đổi tên cho Áp-ram và cho Sa-rai đó là bóng cho sự mặc lại bổn tánh mới cho những người tin Đức Chúa Jê-sus Christ vậy.

Áp-ra-ham trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ אַבְרָהָם - Abraham, số 085 có nghĩa là: *Cha của nhiều dân tộc.*

Sa-ra trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ סָרָה - Sarah, số 8283 có nghĩa là: *người đàn bà quý tộc, phụ nữ, bà giáo*;

Trong thực tế, Áp-ra-ham đã không biết tại sao Đức Giê-Hô-Va lại phải đổi tên cho mình và cho Sa-rai, vợ mình, nhưng Đức Giê-Hô-Va đã làm điều này để cho ứng nghiệm Lời Ngài đã phán với Áp-ra-ham (khi người còn là Áp-ram) về nguyên tắc của quyền kế tự, đó là: **ai ở trong gan ruột người ra, sẽ là người kế nghiệp người. (but he that shall come^{H3318} forth^{H3318} out of thine own bowels^{H4578} shall be thine heir^{H3423}.)**

Bây giờ chúng ta cùng đến với Lời mà Đức Chúa Jê-sus đã phán liên quan đến nguyên tắc này.

Mác 4:26-29: **Ngài lại phán rằng: Nước Đức Chúa Trời cũng như một người vãi giống xuống đất; người ngủ hay dậy, đêm và ngày, giống cứ nảy chồi mọc lên, mà người không biết thế nào. Vì đất tự sanh ra hoa lợi: ban đầu là cây, kế đến bông, đoạn bông kết thành hạt. Khi hạt đã chín, người ta liền tra lưỡi hái vào, vì mùa gặt đã đến.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt tên cho Áp-ra-ham và Ngài đã lập giao ước với Áp-ra-ham : **Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc. Ta sẽ làm cho người sanh sản rất nhiều, làm cho người thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi người mà ra. Ta sẽ lập giao ước cùng người, và cùng hậu tự người trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho ta làm Đức Chúa Trời của người và của dòng dõi người. Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người xứ mà người đang kiều ngụ, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời đời. Vậy, ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ.**

Bản King James version chép hai câu 4 và 5 trên như sau: **⁴As for me, behold^{H2009}, my covenant^{H1285} is with thee, and thou shalt be a father^{H1} of many^{H1995} nations^{H1471}. ⁵Neither^{H3808} shall thy name^{H8034} any^{H5750} more^{H5750} be called^{H7121} Abram^{H87}, but thy name^{H8034} shall be Abraham^{H85}; for a father^{H1} of many^{H1995} nations^{H1471} have I made^{H5414} thee.**

Có nghĩa là: *Đối với Ta, này, giao ước của ta lập với người, ấy là người sẽ là cha của nhiều dân tộc. Tên của người sẽ không còn gọi là Áp-ram nữa, nhưng tên của người sẽ là Áp-ra-ham, vì Ta đã đặt người làm cha của nhiều dân tộc.*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập nguyên tắc này ngay từ khi A-đam mới được dựng nên, đó là:

Sáng thế ký 2:19-23: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam đặng thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thể vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có.**

Chữ **tên** - names^{H8034} được chép trong các câu trên, đó là chữ **שֵׁם** - shem, số 8034 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *danh hiệu, uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng*;

A-đam đã gọi người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bằng thịt và xương của mình là **người nữ**.

Chữ **người nữ** - Woman^{H802} chép trong câu 23 trên, đó là chữ **אִשָּׁה** - ishshah, số 802 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người đàn bà ngoại tình, người đàn bà thông dâm, phụ nữ, giống cái*;

A-đam không hề có ý chỉ định hành vi của **người nữ** đầu tiên này, nhưng người đã nói về chức năng của **người nữ** đó sẽ là người thông dâm, nghĩa là hoạt động tình dục với người khác, chứ không có ý phán xét tội lỗi, vì lúc ban đầu này, loài người chưa có luật pháp, vì thế cho nên mọi hành vi tự nhiên của loài người không mang tính tội lỗi như sau khi loài người đã bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen. Nhưng một khi tên đã được đặt bởi chính người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho quyền quản trị đất, thì kể từ đó, tên gọi đó sẽ mãi mãi trở thành uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng cho mỗi vật, vì Đức Giê-Hô-Va đã quyết định cho công việc của A-đam được coi là luật và cũng bởi quyết định đó được áp dụng trong Danh của Đức Giê-Hô-Va, thì người ta không thể thay thế, nên mọi người nữ trong thế gian này đều có xu hướng ngoại tình, nên khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-hô-va đã cấm người ta phạm tội ngoại tình, thông dâm, để ngăn chặn tội lỗi.

Trở lại với quyền phép của Nước Đức Chúa Trời (Nước Thiên đàng) hành động trong lòng của loài người như thế nào, chúng ta thấy nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sử dụng ngay từ lúc ban đầu trong các công việc của Ngài và đã được chép trong Kinh-Thánh.

Thi-Thiên 33:8-9: **Khấp thiên hạ khá kính sợ Đức Giê-hô-va; Các dân thế gian hãy kinh khủng Ngài. Vì Ngài phán, thì việc liền có; Ngài biểu, thì vật bèn đứng vững bền.**

Thi-Thiên 105:31-35: **Ngài phán, bèn có ruồi mòng bay đến, và muỗi trong các bờ cõi chúng nó. Thay vì mưa, Ngài giáng mưa đá, và lửa ngọn trong cả xứ. Ngài cũng hại vườn nho và cây vả, bẻ gãy cây cối tại bờ cõi chúng nó. Ngài phán, bèn có châu chấu, và cào cào bay đến vô số, cắn sả hết thảy cây cỏ trong xứ, và phá hại bông trái của đất chúng nó.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, cai trị muôn vật và Đức Chúa Trời muốn loài người phải nhận biết công việc của Ngài, vì loài người là công việc do tay Ngài dựng nên để kế tự Ngài và như vậy, loài người phải biết nguyên tắc sử dụng lời của Đức Chúa Trời cũng như việc quản trị môi miêng mình để hầu việc Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va phán với những người đã được Ngài chỉ định trong chức vụ thầy tế lễ, để thay Ngài răn bảo dân sự của Ngài.

Ê-xê-chi-ên 33:1-19: **Có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói cùng con cái dân người mà rằng: Khi ta sai gươm đến trên một đất nào, và dân đất ấy chọn một người trong chúng nó để đặt làm kẻ canh giữ, nếu người này thấy gươm đến trong đất, thì thổi kèn để rao bảo dân sự. Bấy giờ, hễ ai nghe tiếng kèn mà không chịu răn bảo, và nếu gươm đến bắt lấy nó, thì máu của người ấy sẽ đổ lại trên đầu nó; vì nó có nghe tiếng kèn mà không chịu răn bảo, vậy huyết nó sẽ đổ lại trên nó; nhưng nếu nó chịu răn bảo thì cứu được mạng sống mình. Nhưng nếu kẻ canh giữ thấy gươm đến mà không thổi kèn, đến nỗi dân sự chẳng được răn bảo, và gươm đến mà cắt sự sống của người này hoặc người kia đi, thì người đó sẽ chết trong sự gian ác mình; song ta sẽ đòi lại huyết nó nơi người canh giữ. Này, hỡi con người, ta đã**

lập người đặng làm kẻ canh giữ cho nhà Y-sơ-ra-ên; nên hãy nghe lời từ miệng ta, và thay ta răn bảo trước cho chúng nó. Khi ta phán cùng kẻ dữ rằng: Hỡi kẻ dữ, mày chắc chết! nếu người không răn bảo để cho kẻ dữ xây bỏ đường lối xấu của nó, thì kẻ dữ ấy sẽ chết trong sự gian ác mình; nhưng ta sẽ đòi máu nó nơi tay người. Nếu, trái lại, người đã răn bảo kẻ dữ đặng xây bỏ đường lối xấu của nó mà nó không xây bỏ, thì nó sẽ chết trong sự gian ác nó, còn người đã giải cứu mạng sống mình. Hỡi con người, hãy nói cùng nhà Y-sơ-ra-ên rằng: Các người nói như vậy mà rằng: Vì gian ác và tội lỗi chúng tôi chất nặng trên chúng tôi, và chúng tôi hao mòn vì cơ nó, thì thế nào chúng tôi còn sống được? Hãy nói cùng chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, ta chẳng lấy sự kẻ dữ chết làm vui, nhưng vui về nó xây bỏ đường lối mình và được sống. Các người khá xây bỏ, xây bỏ đường lối xấu của mình. Sao các người muốn chết, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên? Hỡi con người, khá nói cùng con cái của dân người rằng: Sự công bình của người công bình sẽ không cứu được nó trong ngày nó phạm tội, và sự dữ của kẻ dữ sẽ không làm cho nó sa ngã nơi ngày nó đã xây bỏ sự dữ ấy, cũng như người công bình sẽ không nhờ sự công bình đã qua rồi mà sống được nơi ngày mình phạm tội. Dầu mà ta có nói với người công bình rằng nó chắc sẽ sống, nếu nó cậy sự công bình mình mà phạm tội, thì sẽ không nhớ đến một việc công bình nào của nó nữa; nhưng nó sẽ chết trong sự gian ác mình đã phạm. Khi ta nói cùng kẻ dữ rằng: Mày chắc chết! nếu kẻ dữ ấy xây bỏ tội lỗi mình, theo luật pháp và hiệp với lễ thật; nếu nó trả lại của cầm, đền bồi vật nó đã cướp lấy, bước theo lệ luật của sự sống, và không phạm sự gian ác nữa, thì chắc nó sẽ sống và không chết đâu. Chẳng có một tội nào nó đã phạm sẽ được nhớ lại nghịch cùng nó; nó đã làm theo luật pháp và hiệp với lễ thật, chắc nó sẽ sống. Nhưng con cái của dân người nói rằng: Đường của Chúa không bằng phẳng. Ấy là đường của chúng nó bằng phẳng cho chúng nó! Nếu người công bình xây bỏ sự công bình của mình mà phạm sự gian ác, thì nó sẽ chết trong đó. Nếu kẻ dữ xây bỏ sự dữ của mình mà làm theo luật pháp và hiệp với lễ thật, ấy là bởi cơ đó mà nó sẽ sống.

Khi Đức Giê-hô-va phán các mạng lệnh của Ngài với Áp-ra-ham, thì Lời của Đức Giê-hô-va như hạt giống được gieo vào trong lòng đất qua sự nghe của Áp-ra-ham và các Lời đó đó sẽ hành động trong lòng của Áp-ra-ham và làm thành điều mà Đức Giê-hô-va đã định cho Áp-ra-ham cũng như cho Sa-ra. Nhưng để các Lời đó hoàn thành công việc mà Đức Giê-hô-va đã phán, thì trước đó, Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Áp-ra-ham phải đi ở trước mặt Ngài làm một người trọn vẹn, nghĩa là mọi người muốn quyền phép của Lời Đức Chúa Trời biến đổi mình nên người mới, thì mỗi người phải cẩn thận gìn giữ cái lòng của mình, tức là phải quản trị tư tưởng, tâm trí của xác thịt mình cho được thanh sạch và công bình ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Đức Giê-hô-va muốn Áp-ra-ham, cũng như hết thủy dân sự của Ngài phải có một tấm lòng trọn vẹn theo đúng nghĩa, đó là: *đầy đủ, trọn vẹn, nguyên vẹn, toàn bộ, không suy xuyến, lành mạnh, thánh sạch, vô tội, liêm chính, trung thực, chân thành, không vết nhơ*;

Tại sao chúng ta phải có một thái độ, một tấm lòng trọn vẹn với Giê-hô-va Đức Chúa Trời ?

Châm ngôn 4:23-27: **Khá cẩn thận giữ tấm lòng của con hơn hết, vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra. Con hãy dẹp ra sự gian tà của miệng, và bỏ cách xa con sự giả dối của môi. Mắt con hãy ngó ngay trước mặt, và mí mắt con khá xem thẳng trước mặt con. Hãy ban bằng cái nẻo của chân con đi, và lập cho vững vàng các đường lối con, chớ xây qua bên hữu hay bên tả; Hãy dời chân con khỏi sự ác.**

Lời của Đức Chúa Trời là thánh khiết và công bình và là cây của sự sống, còn tấm lòng (tâm trí, tư tưởng) của loài người là môi trường mà Lời của Đức Chúa Trời sẽ được gieo vào để cứu chuộc loài người khỏi chốn hư nát, nghĩa là Lời Đức Chúa Trời sẽ dắt đưa người ta ra khỏi nơi tối tăm, ra khỏi bóng của sự chết. Nhưng để cho quyền phép của Lời Đức Chúa Trời có thể thi hành sự cứu chuộc, thì người tin Chúa phải nhận biết trách nhiệm của mình cùng những công việc mình phải làm xong, trước khi tiếp nhận lấy quyền phép của Lời Đức Chúa Trời vào trong lòng mình, đó là người ta phải ăn năn tội lỗi mình.

Ê-sai 40:1-11: **Đức Chúa Trời của các người phán rằng: Hãy yên ủi, hãy yên ủi dân ta. Hãy nói cho thấu lòng Giê-ru-sa-lem, và rao rằng sự tranh chiến của nó đã trọn; tội lỗi nó đã được tha; nó đã chịu gấp hai từ tay Đức Giê-hô-va vì các tội mình. Có tiếng kêu rằng: Hãy mở đường trong đồng vắng cho Đức Giê-hô-va; hãy ban bằng đường cái trong đất hoang cho Đức Chúa Trời chúng ta! Mọi nơi sủng thấp sẽ được cao lên; mọi núi mọi gò sẽ bị hạ xuống; các nơi gập ghềnh sẽ làm cho bằng; các nơi dốc hãm sẽ làm thành đồng nội. Bấy giờ sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra, và mọi xác thịt đều sẽ xem thấy; vì**

miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy. Có tiếng kẻ rằng: Hãy kêu! Và có đáp rằng: Tôi sẽ kêu thế nào? Mọi xác thịt giống như cỏ, nhan sắc nó như hoa ngoài đồng. Cỏ khô, hoa rụng, vì hơi Đức Giê-hô-va thổi qua. Phải, dân này khác nào cỏ ấy: cỏ khô, hoa rụng; nhưng lời của Đức Chúa Trời chúng ta còn mãi đời đời. Ai rao tin lành cho Si-ôn, hãy lên trên núi cao! Ai rao tin lành cho Giê-ru-sa-lem, hãy ra sức cất tiếng lên! Hãy cất tiếng lên, đừng sợ! Hãy bảo các thành của Giu-đa rằng: Đức Chúa Trời của các ngươi đây! Này, Chúa Giê-hô-va sẽ lấy quyền năng mà đến; Ngài dùng cánh tay mình và cai trị. Này, sự ban thưởng Ngài ở nơi Ngài, sự báo trả Ngài ở trước mặt Ngài. Ngài sẽ chặn bẫy mình như người chặn chiên; thâu các con chiên con vào cánh tay mình và ấm vào lòng; từ từ dắt các chiên cái đang cho bú.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp văn tự, được gọi là luật của sự tội và sự chết, cho dân Y-sơ-ra-ên ấy là Ngài ban cho dân Y-sơ-ra-ên một con đường để dắt dẫn họ đến với giá cứu chuộc chữ tự Luật pháp đó không thể giúp cho dân Y-sơ-ra-ên được nên thánh, bởi vì Luật pháp văn tự đó chỉ có tác dụng chỉ cho xác thịt người ta nhận biết tội lỗi mình, mà không thể giải cứu tâm linh người ta khỏi sự chết đời đời.

Chức vụ của Giảng báp-tít là người dọn đường cho Đức Chúa Jêsus Christ đến với những người muốn nhận được giá cứu chuộc sự sống mình, cũng như chức vụ của các thầy tế lễ mà Đức Giê-Hô-Va đã phán và được chép trong sách tiên tri Ê-xê-chi-ên vậy.

Nếu những người giữ chức vụ giảng dạy luật pháp văn tự cho dân sự của Đức Chúa Trời mà không thi hành bổn phận và trách nhiệm của mình, thì tội lỗi của những người đó vẫn còn ở trên họ, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ sửa phạt những người đó, như Lời Chúa có chép trong sách tiên tri Ê-sai.

Ê-sai 5:1-25: Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Vả, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ ta xin các ngươi hãy đoán xét giữa ta với vườn nho ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho ta mà ta không làm cho nó chẳng? Cớ sao khi ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Này, ta sẽ bảo các ngươi về điều ta định làm cho vườn nho ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tưới sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai gộc và chà chuôm; ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa. Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà này, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà này, có tiếng kêu la. Khốn thay cho những kẻ thêm nhà vào nhà, thêm ruộng vào ruộng, cho đến chừng nào chẳng còn chỗ hở nữa, và các người ở một mình giữa xứ! Đức Giê-hô-va vạn quân có phán vào tai tôi những lời này: Thật nhiều nhà sẽ bỏ hoang, những nhà ấy lớn và đẹp mà chẳng có người ở! Ấy vậy, mười mẩu vườn nho chỉ sanh được một bát rượu; một ô-me hột giống chỉ được một ê-pha. Khốn thay cho kẻ dậy sớm để tìm kiếm rượu, chầy đến ban đêm, phát nóng vì rượu! Trong tiệc yến họ có những đàn cầm, đàn sắt, trống cơm, ống sáo và rượu nữa, nhưng chẳng thiết đến công việc Đức Giê-hô-va; họ chẳng xem xét công trình của tay Ngài. Vậy nên, dân ta phải bắt làm phu tù, vì không hiểu biết; kẻ sang nó chịu đói, chúng dân nó chịu khát. Vậy nên sự ham muốn của âm phủ đã rộng thêm, hả miệng vô ngần, sự vinh hiển nó, dân chúng nó, sự sang trọng nó và kẻ vui mừng giữa nó đều sa xuống đó. Kẻ hèn bị khuất; kẻ tôn trọng bị thấp hèn, con mắt người cao ngạo bị hạ xuống; song Đức Giê-hô-va vạn quân lên cao trong sự công chánh, Đức Chúa Trời là Đấng Thánh nên thánh trong sự công bình. Bấy giờ những chiên con sẽ ăn cỏ như trong đồng cỏ mình, người ngụ cư sẽ ăn ruộng hoang của kẻ giàu. Khốn thay cho kẻ lấy sự dối trá làm dây kéo sự gian ác theo sau, và như dùng dùi xe kéo tội lỗi; họ nói: Xin vội vã kíp làm nên công việc Ngài, hầu cho chúng tôi thấy! Nguyên xin mưu của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên hãy lại gần, hãy tới đến, cho chúng tôi được biết! Khốn thay cho kẻ gọi dữ là lành, gọi lành là dữ; lấy tối làm sáng, lấy sáng làm tối; vật chi cay trở cho là ngọt, vật chi ngọt trở cho là cay. Khốn thay cho kẻ chính mắt mình coi mình là khôn ngoan, tự mình xét đoán mình là thông sáng! Khốn thay cho kẻ mạnh uống rượu, có sức lực để đặt pha các thức uống hay say; vì hồi lộ mà xưng kẻ có tội là công bình, và cướp lấy sự công bình của người nghĩa! Vậy nên, như lửa đốt gốc rễ và rơm cháy thiêu trong ngọn lửa thế nào, thì rễ họ cũng mục nát và hoa họ cũng bay đi như bụi đất thế ấy; vì họ đã bỏ luật pháp của Đức Giê-hô-va vạn quân, và khinh lời của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên. Nhân đó, cơn

thạnh nộ của Đức Giê-hô-va phừng lên nghịch cùng dân Ngài. Ngài đã giơ tay nghịch cùng nó và đánh nó; núi non đều rung động: xác chết chúng nó như phân ngang ngựa giữa đường. Dầu vậy, cơn giận Ngài chẳng lánh khỏi, nhưng tay Ngài còn giơ ra.

Khi Đức Giê-hô-va phán với Áp-ra-ham về việc Ngài đổi tên cho người và cho Sa-rai, vợ người, thì Áp-ra-ham vâng phục và làm theo, thì bấy giờ công việc của Nước Thiên đàng sẽ làm thành ý muốn của Đức Giê-hô-va đối với Áp-ra-ham và Sa-ra.

Ê-sai 55:1-13: **Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng ta; hãy nghe ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nay, ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nay, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì cơ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối ta cao hơn đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Đức Chúa Jê-sus đã phán về công việc của Nước Đức Chúa Trời sẽ hành động ở trong lòng của người ta cách yên lặng mà người ta không thể nhận biết được, cho đến khi người ta thấy được các trái của nó.

Mác 4:26-29: **Ngài lại phán rằng: Nước Đức Chúa Trời cũng như một người vãi giống xuống đất; người ngủ hay dậy, đêm và ngày, giống cứ nảy chồi mọc lên, mà người không biết thể nào. Vì đất tự sanh ra hoa lợi: ban đầu là cây, kế đến bông, đoạn bông kết thành hạt. Khi hạt đã chín, người ta liền tra lưỡi hái vào, vì mùa gặt đã đến.**

Thoạt nghe chúng ta sẽ nghĩ rằng, khi chúng ta đã nghe Lời Chúa và nói A-men với Lời của Đức Chúa Trời thì mọi sự sẽ tự nhiên thành, nhưng trong thực tế, nếu chúng ta suy gẫm Lời Chúa Jê-sus đã phán, chúng ta sẽ thấy có một quy trình được thực hiện ngay sau khi Lời Chúa được công bố ra, như hạt giống sau khi được gieo xuống đất, nghĩa là hạt giống gặp được môi trường thuận lợi, thì nó sẽ mọc và sanh trưởng theo đúng khả năng mà Đức Giê-hô-va đã ban cho nó vậy.

Đức Giê-hô-va đã phán với Giô-suê về nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời sẽ làm thành điều Ngài muốn cho Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên nhận được, dù Ngài không hề tỏ cho Giô-suê biết công việc đó là công việc của Nước Đức Chúa Trời, đó là Giô-suê người phải làm gì đối với Lời của Ngài, hầu cho Giô-suê và dân Y-sơ-ra-ên sẽ được phước và được may mắn trong con đường mình.

Giô-suê 1:8: **Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước.**

Chữ **suy gẫm - meditate**^{H1897} chép trong câu 8 trên, đó là chữ **הָגַח** - **hagah**, số 1897 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự than vãn, sự thắc mắc, sự tranh luận, sự suy nghĩ, sự trừ tính, sự nói chuyện, sự nói ra, gẫm lên, la lên, sự nghiên cứu, sự tưởng tượng, sự hình dung, sự đấu tranh khi nói với người khác về Lời Chúa;*

Môi miệng của người ta được ví như là cánh tay và Lời của Đức Chúa Trời được ví là hạt giống không hề hư nát, và tâm trí của người ta sẽ hành động để tìm cho được biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, để áp dụng

cho cuộc sống của mình. Khi người ta tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời qua sự nghe, thì điều đó cũng như hạt giống đã được gieo vào trong vườn và tấm lòng của người ta là bóng môi trường cho hạt giống của Đức Chúa Trời được nảy mầm, sanh trưởng để sanh bông trái cho sự sống lại và sự sống đời đời cho những người tiếp nhận các hạt giống đó. Nếu người tin Chúa chăm chú vào Lời của Đức Chúa Trời và mong muốn được quyền phép của Lời Chúa biến đổi cuộc đời mình, thì sự suy gẫm của người đó sẽ được coi là sự khôn ngoan, sự thông sáng, như vườn năng tươi cho cây của Đức Chúa Trời vậy.

Thi-Thiên 5:1-12: **Hỡi Đức Giê-hô-va, xin lắng tai nghe lời tôi, xem xét sự suy gẫm tôi. Hỡi Vua tôi, Đức Chúa Trời tôi, xin hãy nghe tiếng kêu của tôi, Vì tôi cầu nguyện cùng Chúa. Đức Giê-hô-va ôi! buổi sáng Ngài sẽ nghe tiếng tôi; Buổi sáng tôi sẽ trình bày duyên cớ tôi trước mặt Ngài, và trông đợi. Vì Chúa chẳng phải là Đức Chúa Trời bằng lòng sự dữ; Kẻ ác sẽ không được ở cùng Chúa. Kẻ kiêu ngạo chẳng đứng nổi trước mặt Chúa; Chúa ghét hết thảy những kẻ làm ác. Chúa sẽ hủy diệt các kẻ nói dối; Đức Giê-hô-va gồm ghiec người đổ huyết và kẻ gian lận. Còn tôi, nhờ sự nhân từ dư dật của Chúa, tôi sẽ vào nhà Chúa, lấy lòng kính sợ Chúa mà thờ lạy trước đền thánh của Chúa. Hỡi Đức Giê-hô-va, nhân vì kẻ thù nghịch tôi, xin lấy công bình Ngài mà dẫn dắt tôi, và ban bằng đường Ngài trước mặt tôi. Vì nơi miệng chúng nó chẳng có sự thành tín; Lòng chúng nó chỉ là gian tà; Họng chúng nó là huyết mả mở ra; Lưỡi chúng nó đầy dẫy điều dua nịnh. Hỡi Đức Chúa Trời, xin hãy trừng trị chúng nó; Nguyện họ sa ngã trong mưu chước mình; Hãy xô đuổi họ vì tội ác rất nhiều của họ; Vì họ đã phản nghịch cùng Chúa. Nhưng phàm ai nương náu mình nơi Chúa sẽ khoái lạc, cất tiếng reo mừng đến mãi mãi, vì Chúa bảo hộ các người ấy; Kẻ nào ái mộ danh Chúa cũng sẽ nức lòng mừng rỡ nơi Chúa. Vì hỡi Đức Giê-hô-va, chính Ngài sẽ ban phước cho người công bình, lấy ơn vây phủ người khác nào bằng cái khiên.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ ý tưởng của loài người và Ngài sẽ cân nhắc cái lòng của người ta và ban cho người ta những điều mà lòng của người ta ước ao.

Gia-cơ 1:16-26: **Hỡi anh em yêu dấu, chớ tự dối mình: mọi ân điển tốt lành cùng sự ban cho trọn vẹn đều đến từ nơi cao và bởi Cha sáng láng mà xuống, trong Ngài chẳng có một sự thay đổi, cũng chẳng có bóng của sự biến cải nào. Ấy chính Ngài theo ý muốn mình, đã dùng lời của lễ thật sanh chúng ta, hầu cho chúng ta được nên như trái đầu mùa của những vật Ngài dựng nên. Hỡi anh em yêu dấu, anh em biết điều đó: người nào cũng phải mau nghe mà chậm nói, chậm giận; vì cơn giận của người ta không làm nên sự công bình của Đức Chúa Trời. Vậy, hãy bỏ đi mọi điều ô uế, và mọi điều gian ác còn lại, đem lòng nhu mì nhận lấy lời đã trồng trong anh em, là lời cứu được linh hồn của anh em. Hãy làm theo lời, chớ lấy nghe làm đủ mà lừa dối mình. Vì, nếu có kẻ nghe lời mà không làm theo, thì khác nào người kia soi mặt mình trong gương, thấy rồi thì đi, liền quên mặt ra thế nào. Nhưng kẻ nào xét kỹ luật pháp trọn vẹn, là luật pháp về sự tự do, lại bền lòng suy gẫm lấy, chẳng phải nghe rồi quên đi, nhưng hết lòng giữ theo phép tắc nó, thì kẻ đó sẽ tìm được phước trong sự mình vâng lời. Nhược bằng có ai tưởng mình là tin đạo, mà không cầm giữ lưỡi mình, nhưng lại lừa dối lòng mình, thì sự tin đạo của người hạng ấy là vô ích.**

Phần nhiều người tin Chúa đã cho rằng, quyền phép của Đức Chúa Trời là vô đối và chính Đức Chúa Trời sẽ làm trọn công việc của Ngài, vì thế cho nên sau khi họ đã nghe Lời của Đức Chúa Trời qua các bài giảng, thì họ được tự do để làm những công việc của xác thịt mình, chứ họ không nghĩ đến việc phải suy gẫm, phải nói đến, phải gìn giữ tâm trí, tư tưởng mình như người ta chăm sóc cái vườn của mình, như nhổ cỏ, bón phân, tưới nước cho những cây mà người ta đã trồng trong vườn đó vậy.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus đã phán gì về điều kiện thuộc linh mà mọi người tin Chúa cần phải đạt tới, hầu cho Lời của Đức Chúa Trời được phát triển mà sanh bông trái của Nước Thiên đàng cho người ta.

Lu-ca 8:4-15: **Khi có đoàn dân đông nhóm lại, và người hết thảy các thành đều đến cùng Ngài, thì Ngài lấy thí dụ mà phán cùng họ rằng: Người gieo đi ra để gieo giống mình. Khi vãi giống, một phần giống rơi ra dọc đường, bị giày đạp và chim trời xuống ăn hết. Một phần khác rơi ra nơi đất đá sỏi, khi mới mọc lên, liền héo đi, vì không có hơi ẩm. Một phần khác rơi vào bụi gai, gai mọc lên với hạt giống, làm cho nghẹt ngòi. Lại có một phần khác rơi xuống nơi đất tốt, thì mọc lên, và kết quả, một thành trăm. Đang phán mấy lời đó, Ngài kêu lên rằng: Ai có tai mà nghe, hãy nghe. Môn đồ hỏi Ngài thí dụ ấy có nghĩa gì. Ngài đáp rằng: Đã ban cho các người được biết những sự mầu nhiệm nước Đức Chúa Trời; song, với kẻ khác thì dùng thí dụ mà nói, để họ xem mà không thấy, nghe mà không hiểu. Nay, lời thí dụ đó nghĩa như**

vậy: Hột giống là đạo Đức Chúa Trời. Phần rơi ra dọc đường, là những kẻ nghe đạo; nhưng về sau ma quỷ đến, cướp lấy đạo từ trong lòng họ, e rằng họ tin mà được cứu chẳng. Phần rơi ra đất đá sỏi là kẻ nghe đạo, bèn vui mừng chịu lấy; nhưng họ không có rễ, chỉ tin tạm mà thôi; nên khi sự thử thách đến, thì họ tháo lui. Phần rơi vào bụi gai, là những kẻ đã nghe đạo, nhưng rồi đi, để cho sự lo lắng, giàu sang, sung sướng đời này làm cho đạo phải nghẹt ngòi, đến nỗi không sanh trái nào được chín. Song phần rơi vào nơi đất tốt, là kẻ có lấy lòng thật thà tử tế nghe đạo, gìn giữ và kết quả một cách bền lòng.

Rất nhiều người tin Chúa đã được nghe đến cụm từ Nước Thiên đàng hay là Nước Đức Chúa Trời, nhưng người ta chỉ nghĩ đó là điều mặc nhiên có trong Kinh-Thánh, chứ không liên quan gì đến sự cứu chuộc, vì thế cho nên nhiều người tin Chúa đã không nhận thức được giá trị quan trọng của Nước Thiên đàng (hay là Nước Đức Chúa Trời) là điều không thể thiếu cho sự sống lại và sự sống đời đời của tâm linh mình, vậy nên chúng ta cần phải nhắc đến, phải nói đến và phải rao truyền ra trong các bài giảng, vì đó là điều mà Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài, rằng: *Đức Chúa Cha đã chấp nhận ban Nước thiên đàng cho các người.*

Lu-ca 12:15-40: Đoạn, Ngài phán cùng chúng rằng: **Hãy giữ cẩn thận chớ hà tiện gì hết; vì sự sống của người ta không phải cốt tại của cải mình dư dật đâu.** Ngài lại phán cùng chúng lời ví dụ này: **Ruộng của một người giàu kia sinh lợi nhiều lắm, người bèn tự nghĩ rằng: Ta phải làm thế nào? Vì không có đủ chỗ chứa hết sản vật.** Lại nói: **Này, việc ta sẽ làm: ta phá cả kho tàng và cất cái khác lớn hơn, thâu trữ sản vật và gia tài vào đó; rồi sẽ nói với linh hồn ta rằng: Linh hồn ơi, mày đã được nhiều của để dành dùng lâu năm; thôi, hãy nghỉ, ăn uống, và vui vẻ.** Song Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: **Hỡi kẻ dại! Chính đêm nay linh hồn người sẽ bị đòi lại; vậy những của cải người đã sắm sẵn sẽ thuộc về ai? Hễ ai thâu trữ của cho mình mà không giàu có nơi Đức Chúa Trời thì cũng như vậy.** Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng: **Ấy vậy, ta nói cùng các người, đừng vì sự sống mà lo đồ mình ăn, cũng đừng vì thân thể mà lo đồ mình mặc. Sự sống trọng hơn đồ ăn, thân thể trọng hơn đồ mặc. Hãy xem con quạ: nó không gieo, không gặt, cũng không có hầm vựa kho tàng chi, mà Đức Chúa Trời còn nuôi nó; huống chi các người quý hơn chim chóc là dường nào! Có ai trong các người lo lắng mà làm cho đời mình dài thêm một khắc không? Vậy nếu đến việc rất nhỏ các người cũng không có thể được sao các người lo việc khác? Hãy xem hoa huệ mọc lên thế nào: nó chẳng làm khó nhọc, cũng không kéo chỉ; song ta phán cùng các người, dầu vua Sa-lô-môn sang trọng đến đâu, cũng không được mặc áo như một hoa nào trong giống ấy. Hỡi kẻ ít đức tin, nếu loài cỏ ngoài đồng là loài nay sống mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho mặc thể ấy, huống chi là các người! Vậy các người đừng kiếm đồ ăn đồ uống, cũng đừng có lòng lo lắng. Vì mọi sự đó, các dân ngoại ở thế gian vẫn thường tìm, và Cha các người biết các người cần dùng mọi sự đó rồi. Nhưng thà các người hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời, rồi mọi sự đó sẽ được cho thêm. Hỡi bây nhỏ, đừng sợ chi; vì Cha các người đã bằng lòng cho các người nước thiên đàng. Hãy bán gia tài mình mà bố thí. Hãy sắm cho mình túi không hư, và của báu không hề hao kém ở trên trời, là nơi kẻ trộm không đến gần, sâu mọt không làm hư nát. Vì của báu các người ở đâu, thì lòng cũng ở đó. Lưng các người phải thắt lại, đèn các người phải thắp lên. Hãy làm như người chờ đợi chủ mình ở tiệc cưới về, để lúc chủ đến gõ cửa thì liền mở. Phước cho những đầy tớ ấy, khi chủ về thấy họ thức canh! Quả thật, ta nói cùng các người, chủ sẽ thắt lưng mình, cho đầy tớ ngồi bàn mình, và đến hầu việc họ. Hoặc canh hai, canh ba, chủ trở về, nếu thấy đầy tớ như vậy thì phước cho họ! Hãy biết rõ, nếu chủ nhà hay kẻ trộm đến giờ nào, thì sẽ tỉnh thức, chẳng để cho nó đào ngạch nhà đâu. Các người cũng vậy, hãy chực cho sẵn sàng, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ.**

Nếu người tin Chúa mà không có sự hiểu biết về Nước Thiên đàng hay là Nước Đức Chúa Trời, thì người ấy sẽ thờ ơ và không tìm kiếm, nhưng trách nhiệm của sự rao giảng về Nước Đức Chúa Trời không phải chỉ dành cho các thầy tế lễ mà là cho hết thảy những người tin Chúa phải làm, như Đức Chúa Jêsus đã phán:

Ma-thi-ơ 5:14-16: **Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đặng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.**

Nước Thiên đàng hay Nước Đức Chúa Trời là *nền tảng của quyền phép, sự cai trị, hoàng gia của Vua.*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thần Linh tối cao, Ngài hằng còn đến đời đời và vương quốc của Ngài cũng hằng còn với Ngài. Đức Chúa Trời cai trị muôn vật thuộc về cõi đời đời chứ không phải với muôn vật trên trái

đất nhỏ bé giữa khoảng không bao la này, còn loài người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên ấy là để Ngài tìm một dòng dõi thánh và dòng dõi thánh sẽ được đón về thiên đàng để hầu việc Nước Đức Chúa Trời, bấy giờ muôn vật trên trái đất này cùng các hành tinh trong khoảng không trên trời sẽ không còn nữa.

Thời gian dành cho mục đích tìm một dòng dõi thánh sẽ sớm qua đi, vậy nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã vì cơ Danh Ngài mà ban ơn cho loài người trên đất này, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định ban Nước Ngài cho tâm linh loài người, là loài người được tạo nên theo ảnh tượng Ngài sẽ nhờ quyền phép của Nước Đức Chúa Trời mà được nhận biết quyền phép của Lễ thật, hầu cho nhờ quyền phép của Lễ thật mà dòng dõi đó được nên thánh và được đồng cai trị với Đức Chúa Jêsus Christ trong Nước của Ngài, như Đức Chúa Trời đã ban cho các tạo vật của Ngài có khả năng bay, có khả năng thở trong nước mà sống và phát triển vậy. Nếu chẳng phải bởi những sự ban cho của Đức Chúa Trời, thì các loài thú làm thế nào có thể tiêu hoá được các loài cỏ xanh, các thứ lá cây cùng rong rêu và mọi sự có trên đất, bên dưới đất, trong nước biển hay nước sông, mà khiến những sự đó trở thành lương thực nuôi sống các loài đó vậy. Cũng một nguyên tắc đó, nếu loài người không chấp nhận các điều kiện của Đức Chúa Trời để tâm linh mình được sự sống lại và để được vào trong Nước Đức Chúa Trời, thì loài người không thể yêu mến Lời của Đức Chúa Trời và càng không thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, đồng nghĩa với việc loài người không thể có được sức lực để nhận biết và noi theo Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Luật pháp mà loài người xác thịt không thể nhận biết được, vì không được chép thành văn tự, nhưng được tỏ ra bởi Thần của Đức Giê-hô-va, Ngài là Thần Lễ thật.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài đến thế gian này để làm chứng cho Lễ thật và thông qua Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban Nước của Ngài cho những người nào tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ, điều đó có nghĩa là Đức Chúa Trời nhân từ đã ban ân điển cách dư dật cho chúng ta, là những người tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng mọi sự dưới trời đều có kỳ định, nếu ai đó còn trễ nải trước sự nhân từ của Đức Chúa Trời thì người đó sẽ bị Đức Chúa Trời loại bỏ.

Hê-bơ-rơ 1:1-14: **Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tỏ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt này, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bốn thể Ngài, lấy lời có quyền phép Ngài nâng đỡ muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu. Và, Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Người là Con ta, ngày nay ta đã sanh người? Lại há có khi nào phán: Ta sẽ làm Cha người, Người sẽ làm Con ta? Còn khi Ngài đưa Con đầu lòng mình vào thế gian, thì phán rằng: Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con. Nói về thiên sứ thì Ngài phán rằng: Đức Chúa Trời làm cho thiên sứ Ngài như gió, và tôi tớ Ngài như ngọn lửa. Nhưng nói về Con thì lại phán rằng: Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia, quyền bính của nước Chúa là quyền bính ngay thẳng. Chúa ưa điều công bình, ghét điều gian ác; Cho nên, hỡi Chúa, Đức Chúa Trời của Chúa lấy dầu vui mừng xúc cho, khiến Chúa trở nên hơn kẻ đồng loại mình. Lại có phán: Hỡi Chúa, ban đầu trước hết Chúa đã dựng nên đất, và các tầng trời cũng là công việc của tay Chúa. Trời đất sẽ hư đi, nhưng Chúa hằng có; Trời đất sẽ cũ đi như cái áo; Ngài sẽ cuốn nó lại như cái áo choàng, rồi trời đất sẽ biến đổi, nhưng Chúa vẫn y nguyên, các năm của Chúa không hề cùng. Đức Chúa Trời há có bao giờ phán cùng thiên sứ nào rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch làm bệ dưới chân người? Các thiên sứ há chẳng phải đều là thần hầu việc Đức Chúa Trời, đã được sai xuống để giúp việc những người sẽ hưởng cơ nghiệp cứu rỗi hay sao?**

Hê-bơ-rơ 2:1-18: **Vậy nên, chúng ta phải càng giữ vững lấy điều mình đã nghe e kẻo bị trôi lạc chẳng. Vì nếu lời thiên sứ rao truyền đã vững chắc và sự trái phép nghịch mạng đã được báo ứng xứng đáng rồi, mà nếu ta còn trễ nải sự cứu rỗi lớn dường ấy, thì làm sao tránh cho khỏi được? là sự cứu rỗi Chúa truyền ra trước hết, rồi có những kẻ nghe chứng nghiệm nó cho chúng ta, Đức Chúa Trời cũng dùng những dấu kỳ sự lạ và đủ thứ phép mầu, lại dùng sự ban cho của Đức Thánh Linh mà Ngài đã theo ý muốn mình phát ra, để làm chứng với các kẻ đó. Và, thế gian hầu đến mà chúng ta nói đó, Đức Chúa Trời chẳng từng khiến nó phục dưới quyền các thiên sứ. Nhưng có kẻ đã làm chứng rằng: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con người là ai, mà Chúa săn sóc đến? Chúa đã đặt Người ở dưới thiên sứ một chút; Cho Người đội mão triều vinh hiển tôn trọng; Và đặt mọi vật dưới chân người. Đức Chúa Trời đã khiến mọi vật phục Đức Chúa Jêsus như vậy; thì chẳng để cho một vật nào chẳng phục Ngài; song hiện nay chúng**

ta chưa thấy mọi vật phục Ngài. Nhưng Đức Chúa Jêsus nầy, mà đã ở dưới các thiên sứ một chút, chúng ta thấy Ngài, vì sự chết Ngài đã chịu được đội mũ triều vinh hiển tôn trọng. Ấy vậy, bởi ân điển của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Jêsus đã vì mọi người nếm sự chết. Thật, Đáng mà muôn vật hướng về Ngài và bởi Ngài, vì muốn đem nhiều con đến sự vinh hiển, thì đã khiến Đáng làm cội rễ sự cứu rỗi của những con ấy, nhờ sự đau đớn mà nên trọn lành, là phải lắm. Vì Đáng làm nên thánh và kẻ được nên thánh, đều bởi một Cha mà ra. Cho nên Ngài không thẹn mà gọi những kẻ đó là anh em, khi Ngài có phán: Tôi sẽ truyền danh Chúa cho anh em tôi; Và ngợi khen Chúa ở giữa hội. Ngài lại phán: Ta sẽ phó thác ta cho Chúa. Lại phán: Ta đây, ta với các con cái mà Đức Chúa Trời đã ban cho ta. Vậy thì, vì con cái có phần về huyết và thịt, nên chính Đức Chúa Jêsus cũng có phần vào đó, hầu cho Ngài bởi sự chết mình mà phá diệt kẻ cầm quyền sự chết, là ma quỷ, lại cho giải thoát mọi người vì sợ sự chết, bị cầm trong vòng tội mọi trọn đời. Vì quả thật không phải Ngài đến vừa giúp các thiên sứ, bèn là vừa giúp dòng dõi của Áp-ra-ham. Nhân đó, Ngài phải chịu làm giống như anh em mình trong mọi sự, hầu cho đối với Đức Chúa Trời, trở nên thầy tế lễ thượng phẩm, hay thương xót và trung tín, đặng đền tội cho chúng dân. Vả, vì chính mình Ngài chịu khổ trong khi bị cám dỗ, nên có thể cứu những kẻ bị cám dỗ vậy.

Còn tiếp.